Họ và tên: …… Lớp: 4….

PHIẾU ÔN TẬP MÔN TOÁN

BÀI 14. YẾN, TẠ, TẤN

Phần I. Trắc nghiệm

Bài 1: Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

a. 8 tạ 50 kg = ……. kg

A. 850 B. 85 C. 8500 D. 8050

b. Con gà mái đẻ của nhà em cân nặng khoảng



A. 2 kg B. 2 hg C. 2 dag D. 2 g

c. 200 yến = …… tạ

A. 2 B. 20 C. 200 D. 200

g. Tính 38 yến + 12 yến = …….. kg

A. 5 B. 50 C. 500 D. 5000

h. So sánh: 2 tạ 45 kg ……. 2 tạ 5 yến

A. > B. < C. = D. Không so sánh được

h. Một xe tải chở 124 thùng hàng, mỗi thùng nặng 50 kg. Hỏi xe chở tất cả bao nhiêu tạ hàng ?



A. 620 tạ B. 62 tạ C. 174 tạ D. 62 000

Bài 2: Đúng ghi Đ, sai ghi S

a. 4 tạ 9 kg = 49 kg

b. 475 tạ - 75 tạ = 40 tấn

c. 7 tấn 5 tạ = 7050 kg

d. 300 yến = 3 tấn

e. 315 yến : 3 = 15 yến

f. 2 yến 9 kg < 3 yến

LIVEWORKSHEETS

II. Tự luận

Bài 1: Nối mỗi vật với số đo khối lượng thích hợp









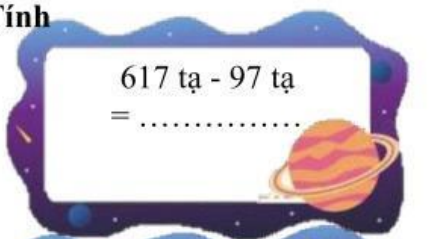


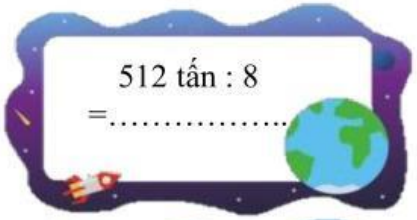


Bài 2 : Số?

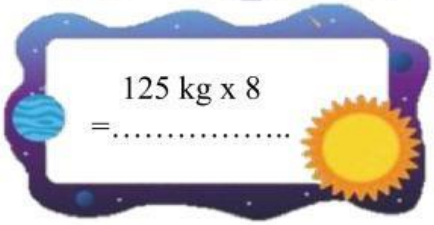
2 yến = ……. kg	8 yến 7 kg = ……. kg	500 kg = ……. yến
100 kg = ……. tạ	120 kg = ……. yến	9 tấn 5 kg = ……. kg
9 tấn 5 kg = ……. kg	16 tạ 3 yến = ……. kg	6000 kg = ……. tạ
26 tấn = ……. tạ	4 tấn 8 tạ = ……. tạ	400 yến = ……. tấn

Bài 3: Tính









Bài 4: Một đội có 5 xe chở hàng, 2 xe đầu, mỗi xe chở được 7 tạ 50 kg hàng; 3 xe sau, mỗi xe chở được 6 tạ hàng. Hỏi cả đội chở được bao nhiêu tạ hàng ?

Bài giải

……

……

……

……

……

……

……

LIVEWORKSHEETS